TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ CAI LẬY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: **49**/2022/HS-ST
Ngày: 31/5/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY-TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Thoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Thanh Hải

Bà Đặng Thị Tiềm

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Nhàn – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thanh Thảo – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2022/TLST- HS ngày 01 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2022/QĐXXST- HS ngày 22 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

A, sinh ngày 12 tháng 12 năm 1995 tại tỉnh Tiền Giang. Nơi cư trú: ấp A1, xã A2, huyện A3, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông B, sinh năm 1964 và bà C, sinh năm 1961; anh chị em ruột có 07 người, bị can là con thứ 06 trong gia đình; tiền án: năm 2021 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xử phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 23/8/2021, tiền sự: Năm 2018, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng, chấp hành xong ngày 24/01/2020; bị tạm giữ ngày 13/12/2021, chuyển tạm giam ngày 16/12/2021; thay đổi biện pháp ngăn chặn bảo lĩnh từ ngày 06/01/2022 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 45 phút ngày 12/12/2021, A nhắn tin facebook cho D hỏi mua ma túy với giá 200.000 đồng, D đồng ý và hẹn giao tại Quốc lộ 1A, đoạn trước quán giải khát Ngộ thuộc ấp Quý Thạnh, xã Tân Hội, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang. A điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 63S5 – 7492 đến điểm hẹn gặp D mua ma túy rồi đem đến quán giải khát không tên tại xã D1, thị xã D2, tỉnh Tiền Giang của E, sinh năm 1998, đăng ký thường trú khu vực E1, phường E2, quận E3, thành phố Cần Thơ, A tự vào quán lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đi ra bụi cây sử dụng một mình. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, A tiếp tục nhắn tin cho D hỏi mua ma túy với giá 200.000 đồng, D đồng ý và hẹn giao ở địa điểm cũ. A điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 63S5 – 7492 đến điểm hẹn lấy ma túy rồi giấu vào lưng quần. Khi A đang điều khiển xe đến chân cầu G, đoạn đường Đông Mỹ Long Bà Kỳ thuộc ấp A1, xã A2, thị xã A3, tỉnh Tiền Giang thì bị lực lượng Công an xã Tân Hội chặn dừng xe để kiểm tra, A làm rơi bịch ma túy xuống đường thì bị phát hiện, thu giữ.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 bịch nylon màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong chưa tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Được niêm phong có chữ ký xác nhận của Lê Tấn Phát và thành phần tham dự niêm phong;

- 01 xe mô tô kiểu dáng Wave, màu đỏ, biển kiểm soát 63S5 – 7492;

- 01 điện thoại di động màu xanh có chữ Realme.

Kết luận giám định số 250/KLGĐ-PC09 ngày 14/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: các mẫu tinh thể màu trắng trong 01 gói nylon màu trắng được hàn kín, để trong một bì thư được niêm phong có các chữ ký ghi họ tên: Lê Tấn Phát, Đặng Nhựt Khuynh, Phạm Thanh Sơn, Võ Chí Hùng và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: CÔNG AN XÃ TÂN HỘI – CÔNG AN THỊ XÃ CAI LẬY – TỈNH TIỀN GIANG; gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1405 gam, loại Methamphetamine. Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang đã hoàn lại mẫu sau giám định có khối lượng là 0,1192 gam; được niêm phong trong 01 (một) bì thư ký hiệu vụ số: 250 ghi ngày 14 tháng 12 năm 2021.

Tại bản cáo trạng số 29/CT-VKSTXCL ngày 31/3/2022 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo A về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo A đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không khiếu nại các quyết định cũng như hành vi của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát thị xã Cai Lậy, điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đối với vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi phạm tội của bị cáo A đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét

xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo A từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu, tiêu hủy 01 (một) bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 250 ghi ngày 14 tháng 12 năm 2021, có các chữ ký in họ tên: T (Giám định viên), T1 (Trợ lý giám định), chữ ký in họ tên: T2 (Bên nhận) và hình dấu tròn đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG, bên trong có một gói nylon màu trắng được dán kín chứa 0,1192 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và một vỏ bao gói nylon màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định; 01 điện thoại di động màu xanh có chữ Realme. Đối với 01 xe mô tô kiểu dáng Wave, màu đỏ, biển kiểm soát 63S5 – 7492 do chưa xác định được chủ sở hữu nên đề nghị giao lại cho cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để làm rõ xử lý sau. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo sẽ sửa sai, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, thể hiện bị cáo A đã có hành vi cất giấu bất hợp pháp bịch nylon bên trong chứa tinh thể màu trắng được hàn kín xung quanh, qua giám định đã được kết luận là ma túy tổng hợp, khối lượng 0.1405 gam loại Methamphetamine, mục đích cất giấu để sử dụng dần. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với ma túy, Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi của công dân về tàng trữ, vận chuyển, mua bán, trao đổi trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương nói riêng và của toàn xã hội nói chung. Bị cáo là người có đủ khả

năng nhận thức và đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, cần áp dụng pháp luật hình sự để xử lý nghiêm hành vi của bị cáo để bị cáo có đủ thời gian cải tạo bản thân trở thành một công dân có ích cho xã hội và đồng thời cũng đủ răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo A có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Đối với lần mua ma túy thứ nhất, do bị can đã sử dụng hết, Cơ quan điều tra không thu giữ được nên không xác định được loại và khối lượng ma túy. Do đó, không có đủ căn cứ xác định A phạm tội hai lần trở lên theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[7] Đối với đối tượng tên D đã bán ma túy cho A, do chưa xác định được nhân thân nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục làm rõ và xử lý sau.

[8] Đối với M, N và O, những người này đều không biết việc A mua ma túy nên không có dấu hiệu của tội phạm.

[9] Đối với E không biết việc A vào quán của mình lấy dụng cụ sử dụng ma túy, cũng không biết trong quán có bộ dụng cụ sử dụng ma túy nên không có dấu hiệu của tội phạm.

[10] Về vật chứng vụ án: Xét 01 (một) bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 250 ghi ngày 14 tháng 12 năm 2021, có các chữ ký in họ tên: Huỳnh Thị Diệu Hương (Giám định viên), Huỳnh Tấn Liễu (Trợ lý giám định), chữ ký in họ tên: Phan Tín Nghĩa (Bên nhận) và hình dấu tròn đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG, bên trong có một gói nylon màu trắng được dán kín chứa 0,1192 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và một vỏ bao gói nylon màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định do vật chứng có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo và thuộc danh mục hàng cấm nên tịch thu, tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động màu xanh có chữ Realme bị cáo sử dụng để liên hệ thực hiện hành vi phạm tội do đó cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với 01 xe mô tô kiểu dáng Wave, màu đỏ, biển kiểm soát 63S5 – 7492 bị cáo A dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, nhưng không thuộc quyền sở hữu của bị cáo, qua kết quả điều tra của cơ quan điều tra thì xe là của M là bạn và làm thuê chung với bị cáo A, M mượn xe mô tô trên của bạn tên U, nhưng hiện U không có mặt tại địa phương, đi đâu làm gì không rõ nên chưa làm rõ được xe mô tô kiểu dáng Wave, màu đỏ, biển kiểm soát 63S5 – 7492 có phải thuộc sở hữu của U không. Hiện xe do Chi cục thi hành án Dân sự thị xã Cai Lậy tạm giữ. Do xe mô tô kiểu dáng Wave, màu đỏ, biển kiểm soát 63S5 – 7492 chưa

xác định được chủ sở hữu nên Chi cục thi hành án Dân sự thị xã Cai Lậy có nghĩa vụ giao lại xe mô tô kiểu dáng Wave, màu đỏ, biển kiểm soát 63S5 – 7492 cho cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để làm rõ xử lý sau.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo bị kết án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nên theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của phía đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận đề nghị của phía đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo A phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo A 02 (hai) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án; trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/12/2021 đến 06/01/2022.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 250 ghi ngày 14 tháng 12 năm 2021, có các chữ ký in họ tên: Huỳnh Thị Diệu Hương (Giám định viên), Huỳnh Tấn Liễu (Trợ lý giám định), chữ ký in họ tên: Phan Tín Nghĩa (Bên nhận) và hình dấu tròn đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG, bên trong có một gói nylon màu trắng được dán kín chứa 0,1192 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và một vỏ bao gói nylon màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định; 01 điện thoại di động màu xanh có chữ Realme.

Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền giang có nghĩa vụ giao lại 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Wave, màu đỏ, biển kiểm soát 63S5 – 7492 cho cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để làm rõ xử lý sau.

Các vật chứng nêu trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang quản lý (Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/5/2022.

3. Về án phí sơ thẩm:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Kim Thoa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã Cai Lậy;
- Cơ quan điều tra CA thị xã Cai Lậy;
- Chi cục THADS thị xã Cai Lậy;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.